

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2020/HS-ST

Ngày: 30-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng;
2. Bà Trịnh Trần Tuyết Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lý Chí Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Bc1, sinh năm 1991, tại K, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 11, khóm Mỹ Thành, phường Vĩnh Mỹ, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Huỳnh Thanh L, sinh năm 1966; có vợ tên Nguyễn Thị Hồng Lq1, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Văn Bc2, sinh năm 1997, tại X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp HB1, xã ĐP, huyện X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Kiều T, sinh năm 1966; có vợ tên Chung Thị Mỹ Lie, sinh năm 1999; có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 cho đến nay, có mặt.

3. Phan Văn Bc3 (dn), sinh năm 1995, tại X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp HB1, xã ĐP, huyện X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn G, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị P (chết), chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 cho đến nay, có mặt.

4. Trần Hoàng Bc4, sinh năm 1990, tại K, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 12, khóm 8, phường PcA, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn O, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị Kim A, sinh năm: 1969; có vợ tên Nguyễn Thị Thùy Oi, sinh năm 1986; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 23/7/2007, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay thành phố) K, tỉnh An Giang, Quyết định đưa vào trường Giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 cho đến nay, có mặt.

5. Tống Thanh Bc5, sinh năm 1988, tại X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp Phước Thọ, xã ĐP, huyện X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn S (chết) và bà Võ Thị V (chết); có vợ Tăng Thị Ngọc Lq9, sinh năm 1996; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 08/6/2010, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh An Giang kết án 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, chấp hành xong, được xóa án tích.

- Bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Hồng Lq1, sinh năm 1994, nơi cư trú: tổ 9, khóm Mỹ Thành, phường Vĩnh Mỹ, thành phố K, tỉnh An Giang, có mặt.

- Anh Tống Văn Lq2, sinh năm 1992, nơi cư trú: ấp Phước Thọ, xã ĐP, huyện X, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Minh Lc1, vắng mặt.

- Ông Mai Văn Lc2, vắng mặt.

- Ông Trần Đức Lc3, vắng mặt.

- Ông Lục Hồng Lc4, vắng mặt.
- Ông Trần Quyền Lc5, có mặt.
- Ông Ngụy Khiêm Lc6, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Tuấn Lc7, vắng mặt.
- Ông Huỳnh Quang Lc8, vắng mặt.
- Bà Tăng Thị Ngọc Lq9, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18/6/2020, hai anh, em TuR, Bc4 đến Bệnh viện Đa ABC để khâu vết thương, do đánh nhau với Bc5 trước đó tại xã Đa phước, huyện X. Trong lúc chờ khâu vết thương Bc4 được Phú cho biết Bc5 tìm đánh Bc4, TuR, nên Bc4 gọi điện thoại kêu Lc5 đến nhà Bc4 thuê ở khóm Châu Bc5 8, phường PcB lấy gậy đánh bóng chày đem đến Bệnh viện cho Bc4.

Sau khi đánh nhau Bc5, cùng vợ tên Lq9 điện thoại nói cho Lc6 (SnN), Bc3 (dn), Bc2, Lie, Lc7 và Lc8 biết. Sau đó, Lc6 kêu Bc1 điều khiển xe ô tô, biển số 67A - 137.55 chở qua nhà Bc5. Tại đây, Bc5 kể cho Lc6, Bc1, Bc3, Bc2, Lie, Lc7, Lc8 nghe việc bị anh em Bc4, TuR đánh gây thương tích và Bc4, TuR cũng bị Bc5 đánh gây thương tích. Lc6 kêu Bc1 chở Bc5 đi Bệnh viện, Bc3 đưa Bc1 01 côn dũ ba khúc để vào cốp sau xe ô tô, sử dụng khi có đánh nhau.

Bc1 điều khiển xe ô tô, chở Bc5, Lq9, Lc6 đến Bệnh viện, Bc3, Bc2, Lie, Lc7, Lc8 đi xe mô tô chạy theo sau. Khi Bc1 điều khiển xe đến khu vực Bc1 cấp cứu, Bc5 nhìn thấy Bc4 đứng bên ngoài Bc1 cấp cứu Bc5 báo tin cho những người trên xe biết, Bc1 dừng xe, Lc6 đưa Bc3 chai xịt hơi cay cả nhóm mở cửa xuống xe. Bc4 phát hiện nhóm Bc5 nên nhặt viên gạch ống ném Bc5 nhưng không trúng mà trúng cửa ra vào khu cấp cứu, gây tiếng động mạnh, mảnh vỡ gạch văng vào hành lang khu cấp cứu, làm cho nhiều bệnh nhân có mặt hoảng loạn bỏ chạy. Bc4 tiếp tục ném viên gạch thứ hai về phía Bc5, Bc5 hô lớn “*Đi nó, đánh nó*”, Bc5 cùng Bc3, Bc2 và Bc1 chạy bộ rượt đuổi Bc4, khi đuổi kịp Bc3 cầm chai xịt hơi cay xịt nhiều cái vào mặt Bc4, Bc4 bỏ chạy ra ngoài thì gặp Bc1 đón đường la lớn “*Nó đây nè*”, tiếp tục cùng Bc3, Bc2, Bc5 đuổi theo Bc4 chạy vào khu nội soi tiêu hóa, qua Nhà thuốc đến hành lang giữa nhà thuốc và khu khám bệnh, Lc5 tới đưa gậy đánh bóng chày cho Bc4.

Sau đó cả nhóm Bc5 quay lại khu vực cấp cứu, Bc1 mở cốp xe ô tô lấy côn dũ ba khúc cho Bc3 đưa Bc2 cầm.

Lie, Bc3, Bc2, Lc7 cùng vào khu vực cấp cứu ra cổng Bệnh viện thấy Bc4 cầm gậy bóng chày đứng cùng Lc5 cả nhóm rượt đuổi Bc4 chạy từ cổng Bệnh viện ra đường Tôn Đức Thắng, sang bên kia đường, Bc1 điều khiển xe ô tô chở cả nhóm đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó Bc3, Bc2, Bc1, Bc4 đến Công an đầu thú. Riêng, Bc5 do bị thương tích nên nhập viện điều trị.

Vật chứng thu giữ: 01 áo thun trắng, ngắn tay, mặt trước có chữ “ADIDAS” màu đen; 01 quần kaki đen, dài; 01 côn dũ ba khúc, cán bọc nhựa đỏ có gai, bên trong bằng kim loại đen, dài 65 cm; 01 mũ bảo hiểm trắng, có hoa văn tím; 01 mũ lưỡi trai; 01 áo thun nam, màu trắng ngắn tay; 01 quần sọt vải, màu xám; 01 đôi dép nhựa; 01 côn dũ ba khúc, cán có dây bọc ngoài vải cam, bên trong bằng kim loại vàng, dài 65 cm; 01 gậy đánh bóng chày kim loại trắng, dài 69 cm; 01 xe mô tô, nhãn hiệu WAVE, màu sơn trắng, biển số 67G1 - 667.82; 01 xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, màu trắng, biển số 67A - 137.55.

Ngày 25/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can số 112, 113, 114, 115 và ngày 20/7/2020 ra Quyết định khởi tố bị can số 121 đối với Bc1, Bc2, Bc3, Bc4, Bc5 về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKSCĐ ngày 11/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4 và Tổng Thanh Bc5 về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Trong đó, Tổng Thanh Bc5 theo điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai những người làm chứng, liên quan; phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa.

Từ đó, có cơ sở xác định Tổng Thanh Bc5, Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4 đã có hành vi cùng nhau dùng gạch xây tường, gậy đánh bóng chày, côn dũ ba khúc, bình xịt hơi cay là các loại hung khí nguy hiểm, ném, rượt đuổi, la hét lớn tiếng, để đánh nhau, gây rối trật tự công cộng, gây hoang mang tâm lý các bệnh nhân đang điều trị tại khu vực chuyên khoa Bệnh viện Đa ABC. Bên cạnh đó, Bc5 còn có hành vi xúi giục Bc1, Bc2, Bc3 cùng gây rối. Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo Tổng Thanh Bc5, theo điểm b, d khoản 2 Điều 318 và Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau tiếp nhận ý chí và điều trực tiếp thực hiện tội phạm, không có tổ chức, phân công đối với từng bị cáo, các bị cáo đều là người thực hành vì vậy thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nhưng cần phân hóa vai trò, trách nhiệm, để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với

lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn nơi công cộng cụ thể là Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tỉnh, mà còn gây tâm lý hoang mang cho các bệnh nhân và thân nhân người bệnh, gây bất bình trong dư luận xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, đó là: Các bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, nhất thời phạm tội, đầu thú, qua sự việc các bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của bản thân đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, trong thời gian tạm giam và tại ngoại các bị cáo không vi phạm nội quy, quy chế, quy định nơi giam giữ và vi phạm pháp luật thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 và bị cáo Bc5 có đơn xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chính quyền địa phương xác nhận. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy đáng được khoan hồng và hưởng chế định Điều 54 Bộ luật Hình sự, quy định về hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, như vậy cũng bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa, tạo điều kiện cho các bị cáo tự nguyện cải tạo, sớm trở về, tái hòa nhập cộng đồng, làm người thiện, giúp ích cho gia đình, xã hội.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Thanh Bc5 từ 06 tháng đến 01 năm tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4 bằng thời hạn tạm giam 03 tháng 11 ngày về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Trả lại xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, màu trắng, biển số 67A - 137.55 cho Nguyễn Thị Hồng Lq1; xe mô tô, nhãn hiệu WAVE, màu sơn trắng, biển số 67G1 - 667.82 cho Tổng Văn Lq2; tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại trong vụ án.

Đối với: Trần Quyền Lc5, Ngụy Khiêm Lc6 (SnN), Nguyễn Tuấn Lc7, Huỳnh Quang Lc8 (Mẫn) và Tăng Thị Ngọc Lq9, có hành vi gây ảnh hưởng trật tự yên tĩnh chung tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tỉnh, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cần chuyển xử phạt vi phạm hành chính và công khai giáo dục tại phiên tòa.

Trường hợp: Trần Thanh TuR, Trần Hoàng Bc4 và Tống Thanh Bc5 có hành vi đánh nhau, gây thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa,

Bị cáo Bc5 khai nhận, khoảng 22 giờ, ngày 18/6/2020, sau khi đánh nhau với anh em TuR, Bc4 bị cáo điện thoại cho Bc3, SnN, Bc2, Mẫn đến nhà bị cáo rồi cùng nhau đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh. Khi đến trước khu vực khoa cấp cứu nhìn thấy Bc4 đã khâu vết thương xong đứng bên ngoài nói chuyện với Lc5, bị cáo báo tin cả nhóm biết, thì lúc này Bc4 phát hiện nhặt gạch và ném cục gạch về phía bị cáo nhưng không trúng mà trúng cửa ra vào khu cấp cứu, Bc4 tiếp tục ném viên gạch thứ hai về phía bị cáo, bị cáo liền hô lớn cho cả nhóm nghe để cùng nhau đánh Bc4 là “dí nó, đánh nó”, khi nghe được tiếng hô của bị cáo cả nhóm gồm Bc3, Bc2, Bc1 rượt đuổi Bc4 lòng vòng trong bệnh viện một lúc thì mất dấu. Do không thấy Bc4 nên Bc3, Bc2, Lie, Lc7 ra cổng chính tìm thì thấy Bc4 nên cả nhóm đuổi theo Bc4 đến đường Tôn Đức Thắng nhưng không kịp. Sau đó Bc3, Bc2, Bc1, Bc4 đến Công an đầu thú. Bị cáo do bị thương tích nên nhập viện điều trị. Riêng đối với xe mô tô biển số 67G 667.82, do Lq2 đứng tên cho bị cáo mượn sinh hoạt hằng ngày và không biết các bị cáo dùng việc phạm tội nên xin giao trả xe lại cho Lq2.

Bị cáo Bc3 khai nhận, hôm xảy ra sự việc bị cáo điều khiển xe mô tô của Bc5 chở Bc2, Lie điều khiển xe mô tô chở Lc7 cùng đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh, khi xe dừng bên ngoài khu cấp cứu, bất ngờ phía sau Bc4 cầm gạch ném về phía cả nhóm đang đứng, Bc5 nói “nó kia, dí nó”, Bc4 chạy vào hướng vào khoa nội soi nên bị cáo, Bc5, Bc1, Lc7, Lie, Bc2 chạy theo nhưng mất dấu.

Sau đó bị cáo và Bc2 chạy ra cổng bệnh viện thấy Bc4 ném cây gậy bóng chày về phía mình, cùng lúc này xe 07 chỗ cũng ra đến, Bc5 kêu cả nhóm lên xe, bị cáo chở Bc2 theo sau chạy về hướng Kênh đào vào khu TuR tâm thương mại khoảng 20 phút thì đến Công an phường Vĩnh Mỹ trình báo.

- Bị cáo Bc2 khai nhận, diễn biến sự việc như bị cáo Bc5, Bc3 đã khai. Bên cạnh đó, bị cáo khai khi xe dừng bên ngoài khu cấp cứu, Bc3 bước xuống đến cửa tài xế nói chuyện. Bất ngờ phía sau Bc4 cầm gạch ném về phía cả nhóm đang đứng, Bc5 nói “nó kia, dí nó”, Bc4 chạy vào hướng vào khoa nội soi nên Bc3 (cầm bình xịt hơi cay), Bc5, Bc1, bị cáo chạy theo một lúc thì mất dấu. Cả nhóm hướng ra cổng bệnh viện tìm Bc4 thì thấy Bc4 đang cầm cây gậy bóng chày nên tôi xuống xe cầm cây dũa ba khúc đuổi theo Bc4 ra đường Tôn Đức Thắng, Bc4 nhảy qua dây phân cách chạy về hướng Kênh đào. Do sợ nhóm của Bc4 kéo đến nên nhóm của bị cáo chạy về hướng Pctránh mặt.

- Bị cáo Bc1 khai nhận, khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/6/2020, khi đang ngồi uống cà phê thì bị cáo nhận được điện thoại của SnN kêu chở SnN có đi công việc gấp. Bị cáo điều khiển xe ô tô 07 chỗ biển số 67A – 137.55 đến nhà SnN chở SnN đến nhà Bc5 ở xã ĐP, X đưa Bc5 đi bệnh viện. Bị cáo chở SnN, Bc5, Lq9 trên xe ô tô, còn Bc3 chở Bc2 bằng xe mô tô, Mẫn chạy xe mô tô cùng đến bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh. Khi đến khu vực khoa cấp cứu của bệnh viện, Bc3 ra trước xe ô tô thì nghe Bc5 chỉ “nó kia”. Bất ngờ phía sau Bc4 ném cục gạch về phía nhóm của bị cáo trúng vào cửa khoa cấp cứu, Bc4 ném một cục gạch nữa nhưng không trúng và Bc4 bỏ chạy. Lúc này Bc5 mới la lớn “rượt đánh nó”, bị cáo cùng Bc3, Bc5, Bc2 rượt đuổi theo Bc4 vào khu vực nội soi tiêu hóa, bị cáo chạy không lại nên quay lại vị trí xe ô tô đang đậu. Lúc sau Bc3, Bc2 quay lại lấy cây dũa ba khúc đưa cho Bc3 rồi Bc3 đưa cho Bc2. Bc3, Bc2, Lie, Lc7 đi vào khoa cấp cứu tìm Bc4 nhưng không thấy nên đi ra, Bc3 lấy xe mô tô chở Lc7, Bc5 và Lie chạy bộ theo sau ra hướng cổng chính bệnh viện. Bị cáo điều khiển xe ô tô 07 chỗ chở SnN và Lq9 theo sau ra cổng bệnh viện gần đường Tôn Đức Thắng thì nghe nói băng của Bc4 đang kéo đến nên cả nhóm lên xe, Bc3 chở Bc2 về hướng Kênh đào để tránh mặt, sau đó đến Công an phường Vĩnh Mỹ trình báo. Bên cạnh đó, xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, màu trắng, biển số 67A - 137.55 của Nguyễn Thị Hồng Lq1 đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký, làm phương tiện cho thuê xe dịch vụ không biết bị cáo sử dụng chở các bị cáo khác đi gây rối và bị cáo chỉ nói đi chở khách thuê như mọi khi Lq1 đồng ý, nên xin trả xe lại cho Lq1.

- Bị cáo Bc4 khai nhận, khoảng 22 giờ 20 phút ngày 18/6/2020, sau khi đánh nhau với Bc5 TuR và bị cáo đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang khâu vết thương, thì nhận được điện thoại của Sò (anh vợ TuR) cho biết Bc5 tìm bị cáo và TuR đánh nên bị cáo điện thoại cho Lc5 (em ruột bị cáo) đến nhà bị cáo lấy 01 cây gậy bóng chày đem đến Bệnh viện để sử dụng khi đánh nhau. Một lúc sau có 01 xe ô tô 07 chỗ đến đậu trước khoa cấp cứu, bị cáo thấy Bc5 bước xuống nên liền lấy 01 cục gạch ống có sẵn dưới đường ném về phía Bc5, cục gạch không trúng Bc5 mà trúng vào cửa ra vào khu cấp cứu gây tiếng động

mạnh. Bị cáo tiếp tục ném 01 cục gạch nữa về phía Bc5 nên Bc5 hô lớn “đí nó, đánh nó” rồi Bc5 cùng 4,5 người khác rượt đuổi, bị cáo chạy lòng vòng trong bệnh viện rồi chạy gần đến cổng chính bệnh viện thì gặp Lc5 vừa chạy tới, Lc5 đưa cho cây gậy bóng chày, bị cáo cầm gậy bóng chày cùng Lc5 chạy ra cổng bệnh viện hướng ra đường Tôn Đức Thắng, nhóm của Bc5 đuổi theo phía sau, khi ra đến đường Tôn Đức Thắng thì Lc5 rẽ phải về hướng K, bị cáo rẽ trái về hướng Kênh Đào.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bên cạnh đó, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và vật chứng được thu giữ trong vụ án.

Từ đó, có cơ sở xác định các bị cáo Tổng Thanh Bc5, Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4 đã có hành vi cùng nhau dùng gạch xây tường, gây đánh bóng chày, côn dũ ba khúc, bình xịt hơi cay là các loại hung khí nguy hiểm, ném, rượt đuổi, la hét lớn tiếng, để đánh nhau, gây rối trật tự công cộng, gây hoang mang tâm lý các bệnh nhân đang điều trị tại khu vực chuyên khoa Bệnh viện Đa ABC. Bên cạnh đó, Bc5 còn có hành vi xúi giục Bc1, Bc2, Bc3 cùng gây rối. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố các bị cáo Tổng Thanh Bc5, theo điểm b, d khoản 2 Điều 318 và Nguyễn Hoàng Bc1, Nguyễn Văn Bc2, Phan Văn Bc3, Trần Hoàng Bc4, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau tiếp nhận ý chí và điều trực tiếp thực hiện tội phạm, không có tổ chức, phân công đối với từng bị cáo, các bị cáo đều là người thực hành vi vậy thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nhưng cần phân hóa vai trò, trách nhiệm, để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo, cụ thể:

Đối với bị cáo Bc5 là người chủ động rủ rê, lôi kéo, xúi giục và cùng các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 thực hành tội phạm, bị cáo giữ vai trò chính, chủ mưu phạm tội, chủ động nói cho SnN, Bc1, Bc3, Bc2, Lie, Lc7, Lc8 biết để chuẩn bị hung khí trước sử dụng khi đánh nhau và khi gặp Bc4 tại bệnh viện, bị Bc4 ném gạch, bị cáo đã hô lớn “Đí nó, đánh nó” rồi cùng Bc3, Bc2 và Bc1 dùng hung khí rượt đuổi Bc4, la hét, gây rối trật tự công cộng tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tỉnh. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án và phải đi cải tạo đáng lẽ ra phải biết rút kinh nghiệm bản thân làm công dân tốt có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm thế mà đi ngược lại. Đồng thời, theo quy định pháp luật Hình sự về nguyên tắc xử lý, trường hợp của bị cáo là phải nghiêm trị và có mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác, đủ thời gian để bị cáo tự sửa chữa, cải huấn bản thân, trở thành người lương thiện, tái hòa nhập cộng đồng.

Đối với các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4, đồng phạm trong vụ án và không là người chủ động rủ rê, lôi kéo, xúi giục nhưng lại là những người tích cực thực

hành. Lẽ ra, phải xử phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, nhưng thấy rằng, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội, thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, sau khi thực hiện tội phạm các bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi của mình.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn nơi công cộng cụ thể là Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tỉnh, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của các y bác sỹ tại bệnh viện, gây lo lắng, hoang mang về công tác an ninh trật tự bệnh viện, ảnh hưởng đến tâm lý các bệnh nhân và thân nhân người bệnh, đặc biệt nơi đây là khoa cấp cứu cần phải được yên tĩnh. Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý xâm phạm đến nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội ảnh hưởng nghiêm trọng đến ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân và tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, nhất thời phạm tội, đầu thú, qua sự việc các bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của bản thân đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, trong thời gian tạm giam và tại ngoại các bị cáo không vi phạm nội quy, quy chế, quy định nơi giam giữ và vi phạm pháp luật thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 và bị cáo Bc5 có đơn xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chính quyền địa phương xác nhận. Xét, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, màu trắng, biển số 67A - 137.55 của Nguyễn Thị Hồng Lq1 đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký, làm phương tiện cho thuê xe dịch vụ; xe mô tô, nhãn hiệu WAVE, màu sơn trắng, biển số 67G1 - 667.82 của Tống Văn Lq2 đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký, cho Bc5 mượn không biết Bc1, Bc5 sử dụng vào việc phạm tội chủ sở hữu có yêu cầu nhận lại, xét chấp nhận.

- Đối với 01 áo thun trắng, ngắn tay, mặt trước có chữ “ADIDAS” màu đen; 01 quần kaki đen; 01 côn dũ ba khúc, cán bọc nhựa đỏ có gai, bên trong bằng kim loại đen; 01 mũ bảo hiểm trắng, có hoa văn tím; 01 mũ lưỡi trai; 01 áo thun nam, màu trắng ngắn tay; 01 quần sọt vải, màu xám; 01 đôi dép nhựa; 01 côn dũ ba khúc, cán có dây bọc ngoài vải cam, bên trong bằng kim loại vàng; 01

gậy đánh bóng chày kim loại trắng; do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Vấn đề khác:

Đối với: Trần Quyền Lc5, Ngụy Khiêm Lc6 (SnN), Nguyễn Tuấn Lc7, Huỳnh Quang Lc8 (Mẫn) và Tăng Thị Ngọc Lq9, có hành vi gây ảnh hưởng trật tự yên tĩnh chung tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tỉnh, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cần chuyển xử phạt vi phạm hành chính và công khai giáo dục tại phiên tòa là phù hợp.

Trường hợp: Trần Thanh TuR, Trần Hoàng Bc4 và Tống Thanh Bc5 có hành vi đánh nhau, gây thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Tống Thanh Bc5; Nguyễn Hoàng Bc1; Nguyễn Văn Bc2; Phan Văn Bc3 (dn); Trần Hoàng Bc4 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Tống Thanh Bc5 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Bc1 03 (ba) tháng 11 (mười một) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/6/2020 (ngày mười chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Bc2 03 (ba) tháng 11 (mười một) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/6/2020 (ngày mười chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Xử phạt: Phan Văn Bc3 (dn) 03 (ba) tháng 11 (mười một) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/6/2020 (ngày mười chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Xử phạt: Trần Hoàng Bc4 03 (ba) tháng 11 (mười một) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/6/2020 (ngày mười chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Giao trả cho bà Nguyễn Thị Hồng Lq1 01 xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER, màu trắng, biển số 67A 137.55, số khung: NC1WKN013425, số máy: 4A91HM2379, đã qua sử dụng;

- Giao trả cho ông Tống Văn Lq2 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE, màu trắng, biển số 67G1 667.82, số khung 3914KY396033, số máy JA39E1264718, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun trắng, ngắn tay, mặt trước có chữ “ADIDAS” màu đen; 01 quần kaki dài màu đen; 01 cây dù ba khúc, cán bọc nhựa đỏ có gai, bên trong bằng kim loại đen chiều dài khoảng 65cm; 01 mũ bảo hiểm trắng, có hoa văn tím; 01 mũ lưỡi trai nửa trước bằng vải màu trắng, nửa sau bằng lưới màu đỏ; 01 áo thun nam, màu trắng có cổ ngắn tay có pha vải màu đen phía tay áo và trước ngực; 01 quần sọt vải, màu xám; 01 đôi dép nhựa quai ngang màu trắng; 01 cây dù ba khúc, cán có dây bọc ngoài vải cam, bên trong bằng kim loại vàng chiều dài khoảng 65cm; 01 gậy đánh bóng chày kim loại trắng, dài 69cm, trên thân có chữ “BAT” màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an nhân dân thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Tổng Thanh Bc5; Nguyễn Hoàng Bc1; Nguyễn Văn Bc2; Phan Văn Bc3 (dn); Trần Hoàng Bc4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, chỉ Lq1 có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Thi hành án DS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Nga